

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Ban Quản lý Cảng cá thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Tháp**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 26/2019/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Cảng cá thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Tháp.

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban Quản lý Cảng cá là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Tháp; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan quản lý chuyên ngành.

2. Ban Quản lý Cảng cá được giao quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng các cảng cá, vùng đất cảng cá, vùng nước cảng cá; quản lý khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá; tổ chức thực hiện quy định về phòng chống khai thác hải sản bất hợp pháp; kiểm tra, kiểm soát đối với tàu cá cập bến, xuất bến; thực hiện việc xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác qua cảng cá; quản lý, cung cấp dịch vụ hậu cần

nghe cá trong khu vực cảng cá; cho tổ chức, cá nhân thuê cơ sở hạ tầng để sản xuất, kinh doanh tại vùng đất cảng cá, vùng nước cảng cá theo quy định.

3. Ban Quản lý Cảng cá có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nhiệm vụ

a) Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt khung giá dịch vụ tại cảng cá, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh công bố mở, đóng cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá được giao quản lý theo quy định của pháp luật về thủy sản;

b) Ban hành nội quy của cảng cá và thông báo công khai tại cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá;

c) Hướng dẫn, sắp xếp phương tiện ra, vào cảng, neo đậu trong vùng nước cảng cá; bảo đảm an toàn, thuận tiện cho người và phương tiện trong khu vực cảng cá. Hướng dẫn, sắp xếp tàu cá neo đậu tránh trú bão đúng quy định; báo cáo số lượng, danh sách tàu cá đang neo đậu tránh trú bão cho Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn địa phương và cơ quan chức năng liên quan;

d) Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, kiểm soát hoạt động của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh tại cảng cá, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy, nổ trong khu vực cảng cá; chủ động khắc phục, giải quyết hậu quả tai nạn, ô nhiễm môi trường tại cảng cá;

đ) Thường xuyên cung cấp thông tin về tình hình thời tiết trên hệ thống thông tin của cảng cá; tổ chức trực ban và treo tín hiệu cảnh báo khi có thiên tai theo quy định; thông báo danh sách tàu cá, số người trên tàu neo đậu tại vùng nước cảng cá cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

e) Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, an ninh trật tự, phòng chống cháy, nổ và các lĩnh vực khác có liên quan trong khu vực cảng cá;

g) Phối hợp và bố trí địa điểm làm việc để cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành quy định của pháp luật về quản lý khai thác thủy sản, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, kiểm soát hoạt động khai thác thủy sản bất hợp pháp, an toàn thực phẩm và các lĩnh vực khác có liên quan trên tàu cá, tại cảng cá;

h) Tổ chức thực hiện thống kê sản lượng thủy sản qua cảng; xác nhận nguồn gốc thủy sản khai thác cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu theo quy định; thu nhận nhật ký, báo cáo khai thác thủy sản của tàu cá vào cảng; cập nhật số liệu giám sát sản lượng thủy sản bốc dỡ qua cảng vào cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia; tổng hợp báo cáo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo định kỳ hoặc đột xuất theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

i) Từ chối không cho bốc dỡ sản phẩm tại cảng đối với tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp và thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định;

k) Trường hợp có tàu nước ngoài cập cảng, phải thông báo ngay cho cơ quan chức năng của địa phương để phối hợp quản lý;

l) Phối hợp với Cơ quan Bảo đảm an toàn hàng hải thông báo tình hình luồng lạch, phao tiêu báo hiệu, bảo đảm an toàn cho tàu cá ra, vào cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá;

m) Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá bảo đảm an toàn cho người và phương tiện hoạt động trong cảng cá;

n) Quản lý, sử dụng nguồn tài chính, cơ sở vật chất, tài sản và các nguồn lực khác theo quy định của pháp luật;

o) Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định hiện hành về tình hình thực hiện nhiệm vụ thuộc các lĩnh vực công tác được giao;

p) Thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

2. Quyền hạn

a) Được trực tiếp hoặc liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân để đầu tư các hoạt động dịch vụ hậu cần nghề cá theo quy định của pháp luật;

b) Cho tổ chức, cá nhân thuê cơ sở hạ tầng để sản xuất, kinh doanh tại vùng đất cảng cá, vùng nước cảng cá theo phương án khai thác cảng cá đã được phê duyệt và theo quy định của pháp luật;

c) Không cho vào cảng cá hoặc yêu cầu rời cảng cá đối với người và tàu cá không tuân thủ nội quy của cảng cá;

d) Không cho thuê hoặc yêu cầu rời khỏi vùng đất cảng cá, vùng nước cảng cá đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh tại vùng đất cảng cá, vùng nước cảng cá không tuân thủ nội quy của cảng cá, hợp đồng đã ký kết;

đ) Thu phí, giá dịch vụ hoạt động tại cảng cá theo quy định của pháp luật;

e) Xử lý hoặc đề nghị cơ quan chức năng của địa phương giải quyết vụ việc để bảo đảm an ninh trật tự, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy, nổ trong khu vực cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban Quản lý Cảng cá gồm: Giám đốc và 03 (ba) Phó Giám đốc.

2. Các phòng, cảng thuộc Ban Quản lý Cảng cá gồm:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Cảng cá Mỹ Tho;

c) Cảng cá Vàm Láng (Khu neo đậu tránh, trú bão cho tàu cá cửa sông Soài Rạp kết hợp bến cá Vàm Láng).

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Cảng cá thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tiền Giang.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Ban Quản lý Cảng cá; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /pl

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT UBND Tỉnh;
- UBNDTTQ Việt Nam Tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Tỉnh;
- Công an Tỉnh;
- Công báo Tỉnh;
- Báo và ĐPTTH Tỉnh;
- UBND xã, phường;
- VPUBND: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, P.TH, T.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Trí Quang